

Số: **276**/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **14** tháng 9 năm 2015

BÁO CÁO

**Tình hình và kết quả chuyển đổi vị trí
công tác đối với công chức, viên chức**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:..... 6972
	Ngày:..... 15/9/15
	Chuyên:.....

Thực hiện Công văn số 4012-CV/TU ngày 10/6/2015 của Thường trực Tỉnh ủy về việc thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; ngày 16/6/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 2845/UBND-NC yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Qua tổng hợp kết quả thực hiện ở các cơ quan, đơn vị, địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo đánh giá tình hình và kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức, như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình triển khai

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 22/6/2009 Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc 22 sở, ban, ngành cấp tỉnh và 14 UBND huyện, thành phố.

Theo đó, hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ở cơ quan, đơn vị, địa phương và coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng và thường xuyên ở các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, đồng thời thực hiện công tác báo cáo định kỳ về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức cho Bộ Nội vụ đúng thời gian quy định.

Ngoài ra, theo chức năng nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 22/6/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, từ năm 2009 đến năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ xây dựng kế

hoạch và tổ chức thực hiện việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác tại 12 cơ quan, đơn vị, địa phương gồm: UBND các huyện Sơn Tây, Minh Long, Trà Bồng, Sơn Hà, Sơn Tịnh, Ba Tơ, Tây Trà, Bình Sơn và các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ và Trường Đại học Phạm Văn Đồng. Qua đó, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng kế hoạch thực hiện và niêm yết, thông báo công khai việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để công chức, viên chức trong diện được chuyển đổi biết và thực hiện đúng theo qui định.

2. Kết quả thực hiện

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, công tác chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức từ năm 2009 đến năm 2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã tập trung triển khai thực hiện và đạt một số kết quả nhất định:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương ngày càng nhận thức rõ hơn mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng trong việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; coi đây là biện pháp trong công tác quản lý, sử dụng và đào tạo cán bộ theo tinh thần học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Vì thế, phần lớn các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức một cách khách quan, công khai, minh bạch.

Qua theo dõi và báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ở cơ quan, đơn vị, địa phương, từ năm 2009 đến năm 2015 đã có 725 công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác, trong đó, có 336 công chức, viên chức thuộc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và 389 công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được chuyển đổi.

Những chức danh, vị trí công tác được chuyển đổi phần lớn phù hợp với danh mục, vị trí cần chuyển đổi theo quy định như: Quản lý xây dựng cơ bản, quản lý ngân sách, quản lý đầu tư, giá, công sản; công tác thanh tra, công tác tài chính - kế toán, địa chính - xây dựng, tư pháp - hộ tịch xã, phường, thị trấn ... Trong đó, những chức danh được chuyển đổi nhiều nhất là tài chính - kế toán ở các cơ quan, đơn vị, địa phương, địa chính - xây dựng ở xã, phường, thị trấn và kiểm lâm địa bàn ở các Hạt Kiểm lâm huyện.

3. Những tồn tại, khó khăn trong việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

Tuy bước đầu thực hiện đã đạt được những kết quả nhất định, song trong quá trình thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Quyết định số

1000/QĐ-UBND ngày 22/6/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh còn có những tồn tại và khó khăn, vướng mắc như sau:

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm triển khai thực hiện Quyết định 1000/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chậm xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác hoặc có xây dựng kế hoạch nhưng chưa lập danh sách công chức, viên chức định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác theo qui định; chưa niêm yết công khai kế hoạch, danh sách chuyển đổi vị trí công tác để công chức, viên chức biết và thực hiện; việc chuyển đổi vị trí công tác còn mang tính sắp xếp, điều động theo nhu cầu nhiệm vụ để phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo của từng công chức, viên chức.

- Tâm lý của một số công chức, viên chức không muốn chuyển đổi vị trí công tác do họ đã quen, thành thạo với công việc, vị trí đã được đảm nhận nên không muốn có sự thay đổi.

- Một số vị trí công tác trong danh mục định kỳ phải chuyển đổi công tác chỉ có một công chức có chuyên môn phù hợp với vị trí công tác nên rất khó khăn trong việc chuyển đổi, vì không có công chức có cùng chuyên môn để thay thế, như: trong công tác thẩm định các dự án xây dựng tại Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện có một công chức có trình độ chuyên môn Kỹ sư xây dựng, được bố trí thẩm định các dự án về xây dựng cơ bản, một công chức có trình độ kỹ sư cầu đường được bố trí thẩm định các dự án về giao thông, do vậy không thể chuyển đổi hai vị trí này được hoặc một số chức danh kế toán ở các cơ quan, đơn vị chỉ có một kế toán (theo biên chế) và không có đơn vị trực thuộc nên không có công chức có cùng chuyên môn để thay thế...

- Đối với công chức cấp xã thuộc diện định kỳ phải chuyển đổi còn gặp khó khăn trong công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cũng như là tạo nguồn cán bộ quản lý ở địa phương.

4. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến những tồn tại, khó khăn trong việc chuyển đổi vị trí công tác

Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác ở một số Sở, ngành, địa phương chưa thực hiện đúng quy định, xuất phát từ một số nguyên nhân:

- Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và công chức, viên chức chưa nhận thức đầy đủ mục đích, ý nghĩa của việc chuyển đổi vị trí công tác, chưa phân biệt rõ giữa chuyển đổi vị trí công tác theo quy định nhằm mục đích phòng ngừa tham nhũng với việc luân chuyển, điều động, sắp xếp, bố trí cán bộ theo quy hoạch.

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, chưa gắn với công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng với việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức.

- Một số người đứng đầu ở sở, ban, ngành và địa phương trong thời gian đầu thực hiện Quyết định số 1000/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chưa quyết liệt, ngại va chạm, còn cầm chừng nên hiệu quả chưa cao.

- Một số vị trí công tác ở những lĩnh vực cần chuyên sâu nghiệp vụ, kỹ năng công tác, bề dày kinh nghiệm trong thực tiễn và có tính ổn định lâu dài thường gặp nhiều trở ngại do phải chuyển đổi vị trí công tác theo qui định; thời gian định kỳ chuyển đổi vị trí công tác 03 năm theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1000/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là quá ngắn, công chức, viên chức mới chuyển đến chưa đủ thời gian để nghiên cứu, kinh nghiệm thực tiễn chưa sâu sẽ gặp khó khăn trong thi hành nhiệm vụ, đến khi mới vừa thạo việc thì lại tiếp tục chuyển đổi, nhất là chức danh địa chính – xây dựng và tư pháp – hộ tịch cấp xã.

- Tổ chức bộ máy của một số cơ quan, đơn vị, địa phương có sự thay đổi về công tác cán bộ, thiếu tính ổn định trong việc bố trí, đề bạt, điều động cán bộ, nhất là từ khi thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 13/2008/NĐ-CP và số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ về việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016 dẫn đến thời gian đầu việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1000/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chưa đạt hiệu quả cao.

II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 22/6/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

2. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện vị trí công tác tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc, nhất là ở các vị trí công tác có liên quan đến việc quản lý ngân sách, tài sản của nhà nước, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân nhằm chủ động phòng ngừa tham nhũng, nâng cao ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức và hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí

công tác đối với công chức, viên chức. Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng N/cứu, HCTC, CBTH;
- Lưu: VT, NC (dmhai 334)

